

CÔNG TY CỔ PHẦN TRUYỀN THÔNG M11
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN TRUYỀN THÔNG M11

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: M11 MEDIA JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: M11 MEDIA., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0110777021

3. Ngày thành lập: 09/07/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 232, Đường Thanh Niên, Thôn Xâm Dương 3, Xã Ninh Sở, Huyện Thường Tín,
Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0904622528

Fax:

Email: nhien.ooh@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Dịch vụ liên quan đến in (Đảm bảo đáp ứng đầy đủ điều kiện kinh doanh theo pháp luật về hoạt động in)	1812
2.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
3.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
4.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
5.	Xây dựng nhà để ở	4101
6.	Xây dựng nhà không để ở	4102
7.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
8.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
9.	Xây dựng công trình điện	4221
10.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
11.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
12.	Xây dựng công trình thủy	4291
13.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
14.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
15.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng công trình thể thao ngoài trời	4299
16.	Phá dỡ (Loại trừ hoạt động dò mìn, nổ mìn)	4311
17.	Chuẩn bị mặt bằng (Loại trừ hoạt động dò mìn, nổ mìn)	4312
18.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
19.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322

20.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không phải hệ thống điện, hệ thống cấp thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí hoặc máy công nghiệp trong các công trình nhà và công trình kỹ thuật dân dụng, bao gồm cả bảo dưỡng, sửa chữa hệ thống thiết bị này. - Lắp đặt hệ thống thiết bị trong công trình nhà và công trình xây dựng khác như: + Thang máy, thang cuốn, + Cửa cuốn, cửa tự động, + Dây dẫn chống sét, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh, + Hệ thống cách âm, cách nhiệt, chống rung.	4329
21.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
22.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: - Hoạt động xây dựng chuyên biệt sử dụng trong tất cả các kết cấu công trình nhưng yêu cầu phải có kỹ năng riêng chuyên sâu hoặc phải có thiết bị chuyên môn hóa như: + Xây dựng nền móng, bao gồm cả ép cọc, + Các công việc về chống ẩm và chống thấm nước, + Chống ẩm các toà nhà, + Đào giếng (trong ngành khai thác mỏ), + Lắp dựng các kết cấu thép không thể sản xuất nguyên khối, + Uốn thép, + Xây gạch và đặt đá, + Lợp mái các công trình nhà để ở, + Lắp dựng và dỡ bỏ cốp pha, giàn giáo, loại trừ hoạt động thuê cốp pha, giàn giáo, + Lắp dựng ống khói và lò sấy công nghiệp, + Các công việc đòi hỏi chuyên môn cần thiết như kỹ năng trèo và sử dụng các thiết bị liên quan, ví dụ làm việc ở tầng cao trên các công trình cao. - Các công việc dưới bề mặt; - Xây dựng bể bơi ngoài trời; - Rửa bằng hơi nước, phun cát và các hoạt động tương tự cho mặt ngoài công trình nhà; - Thuê cần trục có người điều khiển	4390
23.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hoá; Môi giới mua bán hàng hoá (Loại trừ hoạt động đấu giá)	4610

24.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh; - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; - Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao. (Không bao gồm các mặt hàng Nhà nước cấm)	4649
25.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
26.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
27.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
28.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi); - Bán buôn máy móc, thiết bị y tế (Điều 40, Điều 42 Nghị định 98/2021/NĐ-CP về Quản lý trang thiết bị y tế) - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chưa được phân vào đâu; + Bán buôn phương tiện vận tải trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe đạp; + Bán buôn người máy thuộc dây chuyền sản xuất tự động; + Bán buôn các loại máy công cụ, dùng cho mọi loại vật liệu; + Bán buôn thiết bị và dụng cụ đo lường.	4659
29.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại (Không bao gồm động vật, thực vật, hoá chất bị cấm theo quy định của Luật đầu tư)	4669
30.	Bán buôn tổng hợp (Trừ các mặt hàng nhà nước cấm)	4690

31.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ giường, tủ, bàn, ghế và đồ dùng nội thất tương tự trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ đồ dùng gia đình bằng gốm, sứ, thủy tinh trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ nhạc cụ trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
32.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Không bao gồm hoạt động đấu giá)	4791
33.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
34.	Cổng thông tin (Trừ hoạt động báo chí)	6312
35.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Tư vấn, môi giới Bất động sản (Khoản 2, Khoản 8 Điều 3 Luật Kinh doanh bất động sản 2014) (Loại trừ tư vấn pháp luật về Bất động sản)	6820
36.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Hoạt động kiến trúc (Điều 2, Điều 4 Luật Kiến trúc năm 2019)	7110
37.	Quảng cáo (Không bao gồm quảng cáo thuốc lá)	7310(Chính)
38.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
39.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất	7410
40.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm Chi tiết: Hoạt động của đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm	7810
41.	Cung ứng lao động tạm thời Chi tiết: Cho thuê lại lao động (Điều 54 Luật lao động 2019)	7820
42.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động Chi tiết: Hoạt động dịch vụ việc làm (Điều 40 Luật việc làm 2013)	7830
43.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	8110
44.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211

45.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (Không bao gồm tổ chức hợp báo; Không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ; Không sử dụng chất nổ, chất cháy, hoá chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh)	8230
46.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh (Điều 28 Luật thương mại 2005) (Không bao gồm hoạt động Nhà nước cấm) (Trừ Dịch vụ báo cáo toà án và Hoạt động đấu giá độc lập và dịch vụ lấy lại tài sản) (Trừ tư vấn pháp luật và dịch vụ pháp lý theo quy định của Luật Luật sư)	8299
47.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522
48.	Sửa chữa giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự	9524

6. **Vốn điều lệ:** 8.000.000.000 VNĐ
Mệnh giá cổ phần:

7. **Số cổ phần được quyền chào bán:** 8.000.000

8. **Cổ đông sáng lập:**

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	TRẦN KHÁNH DUY	Thôn Xâm Dương 3, Xã Ninh Sở, Huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	80.000	800.000.000	10,000	001090049673	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	80.000	800.000.000	10,000		

2	NGUYỄN THỊ NHIÊN	Thôn Xâm Dương, Xã Ninh Sở, Huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	360.000	3.600.000.000	45,000	0331930140 07
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	360.000	3.600.000.000	45,000	
3	NGUYỄN THỊ HUỆ	Tổ dân phố 10, Phường Cầu Diễn, Quận Nam Tư Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	0241980135 93
			Cổ phần phổ thông	360.000	3.600.000.000	45,000	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	360.000	3.600.000.000	45,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài , nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN THỊ NHIÊN

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 06/11/1993

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 033193014007

Ngày cấp: 10/05/2021

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Thôn Xâm Dương, Xã Ninh Sở, Huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Thôn Xâm Dương, Xã Ninh Sở, Huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội